

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2022/HS-PT
Ngày: 23/9/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Đức Long.

- Các Thẩm phán: Bà Phan Thị Phương

Ông Bùi Ngọc Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thục Trinh - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Hùng Khánh - Kiểm sát viên

Ngày 23/9/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2022/TLPT-HS, ngày 09/8/2022 đối với bị cáo Lý Đình T, do có kháng cáo của bị cáo Lý Đình T đối với bản án hình sự sơ thẩm số 72/2022/HS-ST ngày 07/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2022/QĐXXPT-HS ngày 09/9/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu.

Bị cáo có kháng cáo:

Lý Đình T (Tên gọi khác: Không); sinh năm: 1996 tại Lai Châu; Nơi ĐKKTT: Bản Hoang Thèn, xã Hoang Thèn, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu; dân tộc: Dao; quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 9/12; con ông Lý Chấn S, sinh năm 1972 và bà Lý Lở M (đã chết); mẹ kế: Lý Xa N, sinh năm: 1980; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/3/2022 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo:

Bà Nguyễn Thị Nga - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ ngày 17/11/2021, Lý Đình Thắng gọi điện cho chị Tân Xa N1 (bạn của T), N1 nói đang đi ăn sinh nhật bạn. Sau đó T tiếp tục gọi cho N1 nhiều lần nữa thì anh Tân Phủ S1 (người yêu của N1) nghe điện thoại; giữa Thắng và S1 lời qua tiếng lại dẫn đến cãi nhau và thách thức đánh nhau. Khoảng 02 giờ cùng ngày thì T và S1 hẹn gặp nhau tại khu vực Ngã Ba Nậm Cáy thuộc địa phận bản Tả Phìn, xã Ma Li Pho, huyện Phong Thổ. Nhóm của Sọ gồm 07 người (Tân Phủ S1, Hoàng Phủ T1, Tân Xa N1, Phan Văn H, Hoàng Phủ H1, Lý San M1, Lý Xa H2) đến nơi thì thấy T đã ở đó (khi đi T có mang theo 01 con dao, mang đi giúp người dân trong bản mổ lợn từ ngày 16/11/2021 và dắt sau lưng); khi gặp nhóm của S1, hai bên nói chuyện, sau đó T và S1 xảy ra xô xát; S1 dùng tay đâm vào mặt nhưng T tránh được; T rút dao chém một nhát về phía S1 nhưng không trúng, hai bên tiếp tục xô đẩy nhau; thấy vậy T1 và N1 vào can ngăn làm T ngã xuống đất, khi T đứng dậy T1 ôm người T còn N1 can ngăn S1; T vung dao qua vai của T1 chém nhát thứ hai về phía S1; S1 đẩy N1 ra đồng thời giơ hai tay lên đỡ, nhát chém của T khiến S1 đứt rời ngón tay cái, bị thương đứt 3 ngón tay thứ II bàn tay trái và gang bàn tay phải. Sau khi bị chém, S1 tiếp tục lao vào quật ngã T xuống đất, T1 giằng con dao từ T đưa cho M1. S1 đã được mọi người đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Phong Thổ còn T đi về nhà.

Kết luận giám định pháp y về thương tích: số 115/BKL-TTPY ngày 09/12/2021 (BL57-59) của Trung tâm pháp y Sở y tế Lai Châu kết luận: *Khuyết đứt giữa và đứt xa ngón I bàn tay trái đã tạo mồm cụt để lại sẹo kích thước 5 cm x 0,6 cm; Đốt 3 ngón II bàn tay trái có sẹo vết thương kích thước 2 cm x 1 cm; Gang bàn tay phải có sẹo vết thương kích thước 6 cm x 0,4 cm. Phần trăm tổn thương cơ thể của Tân Phủ S1 hiện tại là 24% (hai mươi bốn phần trăm).*

Kết luận giám định AND số: 454/21/TC-AND ngày 26/11/2021 (BL29-31) của Viện pháp y Quốc gia kết luận: *Thử định tính phát hiện nhanh vết máu người trên con dao, chiếc áo khoác màu đen, chiếc áo phông cộc tay gửi giám định: Dương tính; AND thu từ con dao, chiếc áo khoác màu đen, chiếc áo phông cộc tay gửi giám định trùng khớp hoàn toàn với AND của Tân Phủ S1 trên tất cả các Locus STR đã so sánh.*

Bản án số 72/2022/HS-ST ngày 07/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đã Quyết định: Tuyên bố bị cáo Lý Đình T phạm tội " *Cố ý gây thương tích*".

Về hình phạt: Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 38/Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lý Đình T 05 (năm) năm tù. Thời hạn thi hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra án sơ thẩm còn quyết định: Về trách nhiệm dân sự; nghĩa vụ chậm trả; xử lý vật chứng; án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 11/7/2022 Tòa án nhận được đơn kháng cáo không đề ngày của bị cáo Lý Đình T xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình; Tòa án sơ thẩm xét xử đúng người, đúng tội, không oan sai; mức hình phạt 05 năm tù

là cao; sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo nộp số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phong Thổ với mục đích khắc phục một phần hậu quả bị cáo gây ra cho bị hại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu phát biểu quan điểm, phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo cũng như căn cứ đề nghị giảm nhẹ hình phạt của bị cáo T; việc bị cáo nộp số tiền 5.000.000 đồng là tiền thi hành án. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm; Miễn án phí hình sự phúc thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm được tóm tắt như sau: Mức hình phạt Tòa sơ thẩm đưa ra là khá nghiêm khắc (khung hình phạt từ 02 đến 06 năm tù); Số người bên bị hại đông; Bị cáo thành khẩn khai báo; sống ở vùng có điều kiện Kinh tế - Xã hội đặc biệt khó khăn; nhận thức pháp luật còn hạn chế thể hiện ở việc không biết việc bồi thường một phần cho bị hại là tình tiết giảm nhẹ nên khi kết thúc phiên tòa sơ thẩm mới nộp 5.000.000 đồng với mục đích khắc phục hậu quả. Đề nghị HĐXX **áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51/BLHS và điểm c khoản 1 Điều 357/BLTTHS chấp nhận kháng cáo, sửa án sơ thẩm giảm nhẹ hình phạt**; miễn án phí cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Lý Đình T làm trong thời hạn luật định, hợp lệ được xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Có đủ cơ sở kết luận Bản án số 72/2022/HS-ST ngày 07/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đã kết án bị cáo Lý Đình T phạm tội "*Cố ý gây thương tích*" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt: HĐXX thấy rằng, với mâu thuẫn nhỏ, bị cáo và bị hại hện nhau để giải quyết mâu thuẫn, bị hại đã xô đẩy và đánh bị cáo trước, sau đó bị cáo dùng dao gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ tổn thương là 24%. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo mức án 05 (năm) năm tù là đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật, tuy nhiên có phần nghiêm khắc; Lỗi một phần cũng do bị hại đã đánh bị cáo trước, cả bị hại và bị cáo đã uống rượu nên không kìm chế được bản thân, bị cáo chấp hành tốt pháp luật chưa bị xử phạt. Tình tiết mới trong giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo T nộp 5.000.000 đồng với suy nghĩ là để khắc phục một phần hậu quả, số tiền này rất nhỏ so với số tiền bị cáo phải bồi thường, không có căn cứ áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51/BLHS do đó áp dụng khoản 2

Điều 51/BLHS. HĐXX phúc thẩm xét thấy có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa án sơ thẩm, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Xét quan điểm đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu là đảm bảo đúng quy định của pháp luật, nên HĐXX phúc thẩm chấp nhận một phần.

[5] **Đối với đề nghị của người bào chữa cho bị cáo: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51/BLHS như đã phân tích ở trên là không có căn cứ.** HĐXX phúc thẩm chấp nhận một phần.

[6] Nhận định của bản án sơ thẩm “*bị cáo và bị hại thỏa thuận được với nhau mức bồi thường*”; trong thực tế bị cáo chấp nhận mức bồi thường, được thể hiện trong biên bản phiên tòa sơ thẩm; vấn đề này tuy không ảnh hưởng đến nội dung vụ án nhưng cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm nhận định đúng với diễn biến tại phiên tòa.

[7] Về án phí: Yêu cầu kháng cáo của bị cáo được HĐXX chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm.

[8] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lý Đình T; Sửa bản án sơ thẩm số 72/2022/HS-ST ngày 07/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu về hình phạt.

Tuyên bố bị cáo Lý Đình T phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

[1] *Về hình phạt:* Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lý Đình T 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn thi hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

[2] *Về trách nhiệm dân sự:* Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự. Điều 357; Điều 468; Điều 584; 585; khoản 1 Điều 586; Điều 590 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại anh Tân Phủ S1 số tiền **150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng)**, ghi nhận việc bị cáo T tự nguyện bồi thường **5.000.000 đồng (năm triệu đồng)** đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Thổ, theo biên lai số AA/2021/0000048 ngày 15/7/2022; còn phải bồi thường tiếp **145.000.000 đồng (một trăm bốn mươi lăm triệu đồng)**.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự

[3] *Về án phí:* Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14. Bị

cáo Lý Đình T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm và án phí dân sự.

[4] Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 23/9/2022.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Công an huyện Phong Thổ;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- TAND huyện Phong Thổ;
- Chi cục THADS huyện Phong Thổ;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Người bào chữa;
- UBND xã Hoàng Thèn, Phong Thổ;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Đức Long